TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 173/2026/HS-ST
Ngày: 17 - 9- 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mã Thị Diệu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Minh Tâm và ông Hoàng Văn Học.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lục Thanh Hương - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 3 - Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Lục Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng (cơ sở 2) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 157/2026/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2026; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 168/2026/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 9 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Công T, tên gọi khác: không có, sinh ngày 15 tháng 02 năm 1991, tại xã Đ, tỉnh Cao Bằng; nơi thường trú và nơi ở hiện tại: xóm P, xã Đ, tỉnh Cao Bằng; giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: lao động tự do; số CCCD: 004091006755, cấp ngày 24/6/2021; con ông Lưu Sỹ C, sinh năm 1946 và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1951; vợ, con: chưa có;

Tiền án: Không;

Tiền sự: 01 tiền sự, ngày 16/3/2026 bị Công an xã Đ, tỉnh Cao Bằng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 29/QĐ-XPHC;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/5/2026 đến nay, hiện nay đang tạm giam tại Phân trại tạm giam T thuộc Trại giam Công an tỉnh C; có mặt tại phiên tòa.

2. Lương Văn T1, tên gọi khác: không có, sinh ngày 15 tháng 11 năm 1993, tại xã Đ, tỉnh Cao Bằng; nơi thường trú và nơi ở hiện tại: xóm N, xã Đ, tỉnh Cao Bằng; giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo:

không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; số CCCD: 004093007900, cấp ngày: 24/6/2021; con ông Lương Văn N, sinh năm 1969 và bà Đinh Thị V, sinh năm 1970; vợ, con: chưa có;

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2026 đến nay, hiện nay đang tạm giam tại Phân trại tạm giam T thuộc Trại giam Công an tỉnh C; có mặt tại phiên tòa.

3. Hứa Văn H1, tên gọi khác: không có, sinh ngày 05 tháng 9 năm 1990, tại xã Đ, tỉnh Cao Bằng; nơi thường trú và nơi ở hiện tại: xóm L, xã Đ, tỉnh Cao Bằng; giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: không; trình độ học vấn 10/12; nghề nghiệp: lao động tự do; số CCCD: 004090004227, cấp ngày: 09/5/2021; con ông Hứa Văn T2 và bà Nông Thị B, đều sinh năm 1963; vợ: Hoàng Thị K, sinh năm 1993 và có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2022;

Tiền án, tiền sự: không,

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2026 đến nay, hiện nay đang tạm giam tại Phân trại tạm giam T thuộc Trại giam Công an tỉnh C; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Lương Thị C1, sinh năm 1996; thường trú tại: xóm H, xã Đ, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

+ Lưu Sỹ Q, sinh năm 1993; thường trú tại: xóm P, xã Đ, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 15 phút ngày 12/5/2026, tổ công tác Công an xã Đ, tỉnh Cao Bằng thực hiện nhiệm vụ tại khu vực đường liên thôn thuộc xóm K, xã Đ, tỉnh Cao Bằng phát hiện Hoàng Công T, sinh năm 1991, trú tại xóm S (nay là xóm P), xã Đ, tỉnh Cao Bằng đang điều khiển xe mô tô di chuyển theo hướng từ xóm Đ đến xóm K, xã Đ. Khi đến đoạn đường Quốc lộ 4A đường rẽ vào xóm K, xã Đ thì T dừng xe mô tô bên cạnh đường rồi đi bộ vào xóm K, khoảng 10 phút sau T đi bộ quay về vị trí xe mô tô. Nhận thấy, T có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy nên tổ tác yêu cầu đứng lại để kiểm tra thì T bỏ chạy và vung tay ném ra khỏi người một đồ vật chưa xác định. Tổ công tác tiến hành khống chế T và kiểm tra khu vực xung quanh. Kết quả, phát hiện trên nền đường bê tông phía bên phải theo hướng xóm K đến Quốc lộ D có 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng,

01 túi ni lông trong suốt. Trên nền đất lẫn trong đám cỏ sát với chân bờ kè tường đá tại đám ruộng của hộ gia đình ông Mạc Văn D, trú tại xóm K, xã Đ phát hiện 01 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng. Hoàng Công T khai nhận là ma túy, loại heroine T mua để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng Công T, thu giữ vật chứng trên và tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đỏ đen, biển kiểm soát 11K1-063.08, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI, đã qua sử dụng.

Ngày 13/5/2026, Cơ quan chức năng tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Kết quả số chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Công T có khối lượng 0,26 gam.

Tại Kết luận giám định số 320/KL-KTHS ngày 20/5/2026 của Phòng K1, Công an tỉnh C, kết luận: Mẫu chất bột lẫn cục màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra, xác định được, do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy, khoảng 20 giờ ngày 12/5/2026, Lương Văn T1, sinh năm 1993, trú tại xóm K - Phía Siểm (nay là xóm N), xã Đ, tỉnh Cao Bằng nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho Hứa Văn H1, sinh năm 1990, trú tại xóm L, xã Đ, tỉnh Cao Bằng để nhờ H1 mua ma túy giúp với số tiền 500.000 đồng, H1 trả lời "nhờ người khác mua được, cứ xuống nhà đi". Sau đó, H1 nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho Hoàng Công T, nhờ T đi mua ma túy. Sau khi nhận được tin nhắn của H1, T nhắn tin cho người đàn ông có tài khoản Zalo tên "Mao Đài" để hỏi mua ma túy. Người này đồng ý và hẹn địa điểm trao đổi mua bán ma túy tại đoạn đường có miếu T4 trong xóm K, xã Đ, tỉnh Cao Bằng. Tước nhắn tin lại cho H1 báo có mua được ma túy và hẹn H1 đến đoạn đường Quốc lộ 4A thuộc địa phận xóm B (nay là xóm P), xã Đ, tỉnh Cao Bằng để đưa tiền cho T đi mua ma túy. Sau đó, T1 điều khiển xe mô tô đến nhà H1 đón H1 để cùng đi gặp T. T1 điều khiển xe, H1 ngồi phía sau chỉ đường. Khi gặp T tại xóm P, xã Đ, T1 đưa cho T số tiền 500.000 đồng. T nhận tiền rồi điều khiển xe đi về hướng T, xã Đ, T1 và H1 đứng chờ. Khi đến đoạn đường thuộc xóm K, xã Đ, T dừng xe và đi bộ đến địa điểm đã hẹn với người có tài khoản Zalo "Mao Đài". Tước đưa cho người này số tiền 500.000 đồng và nhận được 01 gói ma túy được gói bằng giấy vệ sinh màu trắng. Sau khi mua được ma túy, T cầm gói ma túy đi bộ quay ra vị trí để xe thì bị lực lượng Công an phát hiện, kiểm tra. Do sợ bị bắt giữ, T đã vứt gói ma túy đang cầm trên tay xuống khu vực ven đường. Lực lượng Công an không chế T, tìm kiếm và thu giữ được 01 gói ma túy trên nền đất sát chân bờ tường đá đường liên thôn cùng 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng. T1 và H1 đợi Tước đến khoảng hơn 22 giờ cùng ngày nhưng không thấy T quay trở lại nên đã đi về nhà.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Công T, Hứa Văn H1 và Lương T1 đều khai nhận hành vi phạm tội của mình. Mục đích các đối tượng mua ma túy về để sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 98/CT-VKSKV3 ngày 24/8/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng đã truy tố các bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận nội dung bản Cáo trạng phản ánh đúng hành vi phạm tội của mình.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lương Thị C1 khai: Chị là em gái ruột của bị cáo Lương Văn T1. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11K1-120.44 do chị là chủ sở hữu. Ngày 12/5/2026 bị cáo T1 mượn xe của chị để đi Công an xã T làm lại căn cước công dân nên chị đồng ý, chị không biết bị cáo sử dụng chiếc xe của chị làm phương tiện đi mua ma tuý. Nay chị mong Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe cho chị.

Người có quyền lợi và nghĩa vu liên quan Lưu Sỹ Q khai: Anh và bị cáo Hoàng Công T không có quan hệ gì. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11K1-063.08 thuộc sở hữu của anh. Ngày 12/5/2026 anh cho em trai là Lưu Sỹ Bảo L mượn đi chơi với các bạn. Đến tối 12/5 L bảo anh đã cho Hoàng Công T mượn xe đi mua thuốc lá, việc Hoàng Công T sử dụng chiếc xe của anh làm phương tiện phạm tội anh không biết, nay mong Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe cho anh.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hoàng Công T, Lương Văn T1 và Hứa Văn H1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Số 320/KL-KTHS Hoàn mẫn sau giám định vụ Hoàng Công T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy"; 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Phong bì niêm phong ban đầu, 02 mảnh giấy bạc màu vàng thu giữ đối với Hoàng Công T ngày 12/05/2026"; 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Mảnh giấy vệ sinh màu trắng và túi nilon màu trắng thu giữ của Hoàng Công T ngày 12/5/2026". Trả cho bị cáo Lương Văn T1 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen tạm giữ đối với Hứa Văn H1; 01 điện thoại di

động nhãn hiệu HUAWEI màu xanh tạm giữ đối với Hoàng Công T. Trả cho anh Lưu Sỹ Q 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave S màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 11K1 - 063.08; trả cho chị Lương Thị C1 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH mode màu sơn vàng nâu, biển kiểm soát 11K1-120.44. Các bị cáo phải được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo cùng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến trong phần tranh luận. Tại lời nói sau cùng các bị cáo đều mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy, khoảng 20 giờ ngày 12/5/2026, Lương Văn T1 nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho Hứa Văn H1 để nhờ H1 mua ma túy giúp với số tiền 500.000 đồng, H1 nhất trí và nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho Hoàng Công T, nhờ T đi mua ma túy. Sau khi nhận được tin nhắn của H1, T nhắn tin cho người đàn ông có tài khoản Zalo tên "Mao Đài" để hỏi mua ma túy. Người này đồng ý và hẹn địa điểm trao đổi mua bán ma túy tại đoạn đường có miếu T4 trong xóm K, xã Đ, tỉnh Cao Bằng. Tước nhắn tin cho H1 báo có mua được ma túy và hẹn H1 đến đoạn đường Quốc lộ 4A thuộc địa phận xóm B (nay là xóm P), xã Đ, tỉnh Cao Bằng để đưa tiền cho T. T1 điều khiển xe mô tô đến nhà H1 đón H1 để cùng đi gặp T, T1 điều khiển xe, H1 ngồi phía sau chỉ đường. Khi gặp T, T1 đưa cho T số tiền 500.000 đồng. T nhận tiền rồi điều khiển xe đi về hướng T, xã Đ, T1 và H1 đứng chờ. Khi đến đoạn đường thuộc xóm K, xã Đ, T dừng xe, đi bộ đến địa điểm đã hẹn với người có tài khoản Zalo "Mao Đài". Tước đưa cho người này số tiền 500.000 đồng và nhận được 01 gói ma túy được gói bằng giấy vệ sinh màu trắng. Sau khi mua được ma túy, T cầm gói ma túy đi bộ quay ra vị trí để xe thì bị lực lượng Công an phát hiện, kiểm tra. Do sợ bị bắt

giữ, T đã bỏ chạy và vứt gói ma túy đang cầm trên tay xuống khu vực ven đường. Tổ công tác tiến hành khống chế T và kiểm tra khu vực xung quanh. Kết quả, phát hiện trên nền đường bê tông phía bên phải theo hướng xóm K đến Quốc lộ D có 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng, 01 túi ni lông trong suốt. Trên nền đất lẫn trong đám cỏ sát với chân bờ kè tường đá phát hiện 01 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng. Hoàng Công T khai nhận là ma túy, loại heroine T mua để sử dụng.

Ngày 13/5/2026, Cơ quan chức năng tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Kết quả số chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Công T có khối lượng 0,26 gam.

Tại Kết luận giám định số 320/KL-KTHS ngày 20/5/2026 của Phòng K1, Công an tỉnh C, kết luận: Mẫu chất bột lẫn cục màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Hoàng Công T, Lương Văn T1 và Hứa Văn H1 đã phạm vào Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát khu vực 3 - Cao Bằng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo biết tác hại của ma túy tuy nhiên ý thức chấp hành pháp luật kém nên cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải xử lý các bị cáo nghiêm minh trước pháp luật.

Hành vi của các bị cáo mang tính chất đồng phạm giản đơn và cùng phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng ma túy Hoàng Công T bị thu giữ khi bị bắt quả tang là 0,26 gam. Bị cáo Lương Văn T1 là người khởi xướng và bỏ tiền ra mua ma túy; bị cáo Hứa Văn H1 là người giúp sức giữ vai trò trung gian liên lạc với T tìm mua ma túy; bị cáo Hoàng Công T là người thực hành, trực tiếp đi mua ma tuý. Bị cáo Hoàng Công T có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo cần nghiêm khắc hơn bị cáo Lương Văn T1 và Hứa Văn H1.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo đều nghiện ma túy, bị cáo Lương Văn T1 và Hứa Văn H1 chưa có tiền án, tiền sự;

Bị cáo Hoàng Công T có 01 tiền sự, ngày 16/3/2026 bị Công an xã Đ, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo đã nộp đủ số tiền phạt 1.500.000 đồng .

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đều là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo Hoàng Công T có bố đẻ là Lưu Sỹ C được tặng thưởng huân chương chiến sĩ vẻ vang nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, sau khi xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy để ngăn ngừa các bị cáo phạm tội mới thì việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Quá trình điều tra xác định các bị cáo là người sử dụng trái phép chất ma túy; tuy nhiên, hành vi không đủ yếu tố cấu thành Tội sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự nên cơ quan Điều tra không xử lý bị cáo về T3 sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định pháp luật.

[8] Về nguồn gốc ma túy, quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Hoàng Công T nên không đủ căn cứ điều tra mở rộng vụ án, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý trong một vụ án khác là đúng quy định pháp luật.

[9] Về vật chứng: Vật chứng vụ án hiện nay Kho vật chứng và tài liệu, đồ vật thuộc Phân trại tạm giam T, trại giam Công an tỉnh C đang quản lý theo phiếu nhập kho vật chứng và tài liệu, đồ vật ngày 05/8/2026.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý như sau:

- Vật chứng là ma túy đựng trong 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Số 320/KL-KTHS Hoàn mẫn sau giám định vụ Hoàng Công T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy", do vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu và tiêu huỷ;

- 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Phong bì niêm phong ban đầu, 02 mảnh giấy bạc màu vàng thu giữ đối với Hoàng Công T ngày 12/05/2026"; 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Mảnh giấy vệ sinh màu trắng và túi nilon màu trắng thu giữ của Hoàng Công T ngày 12/5/2026"; là vật chứng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- Bị cáo Lương Văn T1 khai nhận chiếc điện thoại di động bị cáo sử dụng để liên lạc với Hứa Văn H1 nhờ mua ma túy đã bị hỏng và bị cáo đã vứt xuống sông; còn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh bị tạm giữ bị cáo mua vào sáng 12/5/2026. Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại này và không phát hiện có thông tin, dữ liệu liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo T1.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen tạm giữ đối với Hứa Văn H1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu xanh tạm giữ đối với Hoàng Công T là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave S màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 11K1 - 063.08 thuộc sở hữu của anh Lưu Sỹ Q, anh Q cho em trai ruột là Lưu Sỹ Bảo L mượn xe, anh L lại cho bị cáo T mượn xe, việc bị cáo sử dụng chiếc xe làm phương tiện đi mua ma tuý anh Q không biết nên Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe cho anh Lưu Sỹ Q.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH mode màu sơn vàng nâu, biển kiểm soát 11K1-120.44 thuộc sở hữu của chị Lương Thị C1, em gái ruột của bị cáo Lương Văn T1. Bị cáo T1 tự ý sử dụng chiếc xe của chị đi mua ma tuý chị không biết nên Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe cho chị C1.

[10] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng tại phiên tòa về mức hình phạt đối với các bị cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Công T, Lương Văn T1 và Hứa Văn H1 phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Hoàng Công T 03 năm 03 tháng tù**, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam 12/5/2026.

Xử phạt bị cáo **Lương Văn T1 03 năm tù**, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam 13/5/2026.

Xử phạt bị cáo **Hứa Văn H1 03 năm tù**, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam 13/5/2026.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ:

+ 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Số 320/KL-KTHS Hoàn mẫn sau giám định vụ Hoàng Công T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy". Mặt sau phong bì thư niêm phong có chữ lý của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) hình dấu của Phòng K1 Công an tỉnh C.

+ 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Phong bì niêm phong ban đầu, 02 mảnh giấy bạc màu vàng thu giữ đối với Hoàng Công T ngày 12/05/2026". Mặt sau phong bì thư có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C.

+ 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Mảnh giấy vệ sinh màu trắng và túi nilon màu trắng thu giữ của Hoàng Công T ngày 12/5/2026". Mặt sau phong bì thư có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) hình dấu của Công an xã Đ, tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen tạm giữ đối với Hứa Văn H1". Mặt sau phong bì thư có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C.

+ 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu xanh tạm giữ đối với Hoàng Công T". Mặt sau phong bì thư có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C.

- Trả cho bị cáo Lương Văn T1 01(một) chiếc điện thoại di động được đựng trong 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh tạm giữ đối với Lương Văn T1". Mặt sau phong bì thư có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C.

- Trả cho anh Lưu Sỹ Q, thường trú tại: xóm P, xã Đ, tỉnh Cao Bằng: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe: hai bánh từ 50-175cm^3, số loại: Wave S, màu sơn: đỏ đen, biển kiểm soát 11K1 - 063.08, số khung: RLHJC5265DY102251, số máy: JC52E1313150, dung tích xi lanh: 109cm^3, số chỗ ngồi: 2, năm sản xuất: 2014, xe đã qua sử dụng (có chìa khóa xe kèm theo).

- Trả cho chị Lương Thị C1, thường trú tại: xóm H, xã Đ, tỉnh Cao Bằng: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe: hai bánh từ 50-175cm^3, số loại: SH mode, màu sơn: vàng nâu, biển kiểm soát 11K1-120.44, số khung:

RLHJF5149GY124300, số máy: JF51E0653121, dung tích xi lanh: 124cm3, số chỗ ngồi: 2, năm sản xuất: 2018, xe đã qua sử dụng (có chìa khóa xe kèm theo).

Xác nhận số vật chứng hiện nay Kho vật chứng và tài liệu, đồ vật thuộc Phân trại tạm giam T, trại giam Công an tỉnh C đang quản lý theo phiếu nhập kho vật chứng và tài liệu, đồ vật ngày 05/8/2026.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo Hoàng Công T, Lương Văn T1 và Hứa Văn H1 được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- PV06, PC10, PC11 Công an tỉnh Cao Bằng;
- VKSND khu vực 3;
- THADS khu vực 3;
- Công an xã Đàm Thủy;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mã Thị Diệu